

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2025/HS-PT

Ngày 13-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thụ

Các Thẩm phán: Bà Lê Na

Bà Nguyễn Thị Vân Khánh

Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Huyền - Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nông Diệu Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2025/TLPT- HS ngày 14 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 469/2025/QĐXXST- HS ngày 29/5/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Quốc A**, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; sinh ngày 06 tháng 12 năm 1998 tại T, H, thành phố Hồ Chí Minh; HKTT: Ấp T, T, H, thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố H, thị trấn Q, Q, Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Đảng viên: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Không nghề; Số CCCD: 079098007908, cấp ngày 27 tháng 3 năm 2024, Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C;

Con ông: Trần Quốc D, sinh năm 1974, con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1981, đều trú tại: Tổ dân phố H, thị trấn Q, Q, Cao Bằng; Vợ, con: chưa có; bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh C. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo:

Luật sư Nguyễn Thị H - Văn phòng L, đoàn Luật sư tỉnh Cao Bằng, Địa chỉ: Số nhà B, tổ dân phố H mới, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân sử dụng ma túy nên khoảng 18 giờ ngày 01/11/2024 Trần Quốc A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74D1-37883 từ nhà đi thành phố B tìm mua ma túy. Đến nơi Quốc A mua với một người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy với giá 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*), sau đó mang về nhà cất giấu. Khoảng 19 giờ ngày 04/11/2024 Quốc A tách một phần trong số ma túy mua ngày 01/11/2024 mang đi sử dụng. Đến 20 giờ 15 phút cùng ngày 01/11/2024 Trần Quốc A bị tổ công tác Công an huyện Q phát hiện và bắt quả tang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: Bên trong ngăn nhỏ bên phải ví da của Trần Quốc A có 03 túi nilon màu trắng có khóa zip một đầu. Trong đó có 02 gói nilon màu trắng bên trong các gói có chứa các hạt tinh thể màu trắng, Quốc A khai nhận là ma túy đá, khi cân có khối lượng 0,228g (mẫu số 01) và 0,233g (mẫu số 02); 01 gói nilon bên trong có chứa các chất cục bột màu đỏ Quốc A khai nhận là ma túy tổng hợp, khi cân có khối lượng 0,034g (mẫu số 03). Ngoài ra còn thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số tiền 1.034.000,đ; 01 ví da màu nâu đen, 01 xe mô tô biển kiểm soát 74D1-37883 nhãn hiệu YAMAHA loại JANUS màu đen.

Hồi 20 giờ 45 phút ngày 04/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Trần Quốc A tại Tổ dân phố H, thị trấn Q, Q, Cao Bằng.

Quá trình khám xét thu giữ: Trên mặt bàn trong phòng ngủ (gác xép):

+ 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khóa vuốt bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Khi cân có khối lượng 0,189g. (mẫu số 04)

+ 01 hộp nhựa hình vuông có nắp đậy mở ra bên trong có 01 túi nilon màu trắng một đầu được hàn nhiệt, bên trong có chứa 05 viên nén màu đỏ, 01 viên nén màu xanh nghi là ma túy. Khi cân có khối lượng 0,508g. (mẫu số 05)

+ 01 túi nilon màu đen, một đầu có khóa vuốt, mở ra bên trong có chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Khi cân có khối lượng 0,141g. (mẫu số 06)

Trong kệ gỗ trong phòng ngủ thu giữ 01 lọ nhựa màu xanh, có nắp đậy, bên ngoài có dòng chữ “Cool air” mở ra bên trong có 01 túi nilon màu trắng một đầu có khóa vuốt, mở ra bên trong có các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Khi cân có khối lượng 3,546g (mẫu số 07) .

Tại kết luận giám định số 602/KL-KTHS ngày 13/11/2024 của Phòng K Công an tỉnh C kết luận:

“+ *Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì niêm phong số 01, ký hiệu “Mẫu số 01” gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine.*

+ *Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì niêm phong số 02, ký hiệu “Mẫu số 02” gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine.*

+ *Cục bột màu đỏ bên trong phong bì niêm phong số 03, ký hiệu “Mẫu số 03” gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine.*

+ *Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì niêm phong số 04, ký hiệu “Mẫu số 04” gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine.*

+ *Viên nén màu xanh, viên nén màu đỏ bên trong phong bì niêm phong số 05, ký hiệu “mẫu số 05” gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.* “

+ *Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì niêm phong số 06, ký hiệu “mẫu số 06” gửi giám định là ma túy, loại: Ketamine.*

+ *Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì niêm phong số 07, ký hiệu “Mẫu số 07” gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine”.*

Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định được, trước khi bị bắt Trần Quốc A đã nhiều lần bán ma túy cho những người nghiện khác để kiếm lời, cụ thể: Khoảng tháng 7/2024 bán cho Nguyễn Mạnh Q, sinh năm 1995, trú tại: Tổ dân phố H, thị trấn Q, Q, Cao Bằng 01 gói ma túy với giá tiền 500.000 đồng (Q không đưa tiền cho Quốc A mà trừ vào Q sửa xe cho Quốc A). Bán cho Nguyễn Văn M, sinh năm 1997, trú tại: Tổ dân phố H, thị trấn Q, Q, Cao Bằng 03 lần: Ngày 20/10/2024, ngày 24/10/2024 và một ngày cuối tháng 10/2024 mỗi lần bán 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng (cả 3 lần M chưa trả tiền cho Quốc A).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 19/2025/HSST ngày 11/4/2025 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng đã quyết định:

+ Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Trần Quốc A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo 04 năm 06 tháng tù.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Trần Quốc A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo 07 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng cả hai tội.

Buộc bị cáo phải chấp hành tổng hợp hình phạt của hai tội là 11 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra bản án còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định, bị cáo Trần Quốc A kháng cáo bản án với nội dung: Mức án của Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa đối với bị cáo là quá nghiêm khắc, bị cáo kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm hình phạt cho bị cáo mức án thấp nhất.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Trần Quốc A không thừa nhận hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo cho rằng chỉ tàng trữ để sử dụng vì bị cáo là người nghiện ma túy; Bị cáo thừa nhận hành vi Mua bán trái phép chất ma túy đúng như Bản án sơ thẩm đã tuyên. Tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm tổng hợp hình phạt hai tội bị cáo phải chấp hành 11 năm 06 tháng tù là quá nghiêm khắc, bị cáo kháng cáo xem xét về tội danh Tàng trữ trái phép chất ma túy và xin giảm

hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bị cáo kháng cáo trong hạn luật định nên kháng cáo là hợp lệ, được giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 19/2025/HSST ngày 11/4/2025 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng đã quyết định:

+ Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Quốc A 04 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Quốc A 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt theo Điều 55 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Trần Quốc A phải chấp hành hình phạt chung cả hai tội là 11 năm 06 tháng tù.

Bị cáo đã có hành vi phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Mua bán trái phép chất ma túy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về hai tội là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo chỉ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo không cấu thành tội phạm độc lập, bị cáo chỉ phạm tội mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung “phạm tội hai lần trở lên” là không có căn cứ chấp nhận. Bị cáo đã phạm hai tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ pháp luật.

Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo nộp 200.000đ án phí phúc thẩm và nộp 500.000đ tiền bán ma túy mà có tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng ngày 11/4/2025. Việc bị cáo nộp án phí phúc thẩm và tiền thu lợi bất chính là trách nhiệm của bị cáo phải nộp ngân sách nhà nước, nhưng không được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự như ý kiến của người bào chữa cho bị cáo vì không có căn cứ. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự theo hướng: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quốc A, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2025/HSST ngày 11/4/2025 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

Trong phần tranh luận, bị cáo và người bào chữa cho bị cáo giữ nguyên quan điểm bào chữa, bị cáo chỉ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo không phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh C giữ nguyên quan điểm luận tội, không chấp nhận quan điểm của người bào chữa cho bị cáo vì không có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét, quyết định.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không khiếu nại về trình tự thủ tục giải quyết ở cấp sơ thẩm, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo Trần Quốc A tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, biên bản khám xét, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Bản kết luận giám định, vật chứng của vụ án được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra, xét hỏi tranh luận công khai tại phiên tòa và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 20 giờ 15 phút ngày 04/11/2024 tại Tổ dân phố Đ, thị trấn Q, huyện Q, Cao Bằng, Trần Quốc A đang tàng trữ trái phép 0,495 gam Methamphetamine thì bị tổ công tác thuộc Công an huyện Q phát hiện và bắt quả tang. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q khám xét chỗ ở của Quốc A thu giữ 4,243 gam Methamphetamine và 0,141 gam Ketamine. Tổng số ma túy thu giữ của Quốc A khi bắt quả tang và khám xét là 4,738 gam Methamphetamine và 0,141 gam Ketamine. Số ma túy bị thu giữ Trần Quốc A mua với người một đàn ông không quen biết tại thành phố B về mục đích sử dụng cho bản thân.

Ngoài ra bị cáo đã nhiều lần bán ma túy cho những người nghiện khác để kiếm lời, cụ thể: Khoảng tháng 7/2024 Trần Quốc A bán cho Nguyễn Mạnh Q 01 lần; bán cho Nguyễn Văn M 03 lần (ngày 20/10/2024, ngày 24/10/2024 và một ngày cuối tháng 10/2024 mỗi lần bán 01 gói. Số tiền thu lợi bất chính Trần Quốc A có được do bán ma túy mà có là 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*).

Hành vi của bị cáo Trần Quốc A đủ yếu tố cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 và T1 mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015. Bản án của Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng xét xử bị cáo về hai tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại nhiều mặt của ma túy, nhưng vẫn cố

ý thực hiện hành vi tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán trái phép chất ma túy cho người khác nhiều lần để kiếm lời.

[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Trần Quốc A:

+ Đối với tội Mua bán trái phép chất ma túy: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thừa nhận hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và xin giảm hình phạt, tuy nhiên bị cáo không cung cấp được chứng cứ mới để chứng minh cho việc giảm hình phạt, mức án 07 năm tù đối với bị cáo là phù hợp ở mức khởi điểm của khung hình phạt đối với tội này, do đó không có căn cứ để giảm hình phạt đối với tội Mua bán trái phép chất ma túy, cần giữ nguyên mức án Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là thỏa đáng.

+ Đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy: Bị cáo Trần Quốc A thừa nhận được tàng trữ trái phép chất ma túy khi bị bắt quả tang thu giữ trong người bị cáo và khi khám xét thu giữ số ma túy tại chỗ ở của bị cáo là ma túy bị cáo mua về sử dụng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Quốc A đã thừa nhận hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo cung cấp thêm chứng cứ mới là nộp số tiền 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm và 500.000đ tiền thu lợi bất chính để khắc phục hậu quả tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu; bị cáo có vợ, đã được tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán tại địa phương nhưng chưa đăng ký kết hôn, có hai con nhỏ chưa có khả năng lao động, có bố đẻ thường xuyên đau ốm đi điều trị, vợ bị cáo không có việc làm ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 04 năm 06 tháng tù đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Tuy nhiên tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm chứng cứ mới là nộp án phí phúc thẩm và số tiền thu lợi bất chính; ngoài ra bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn hiện đi ở thuê, có 2 con nhỏ, do đó Hội đồng xét xử có cơ sở xem xét giảm một phần hình phạt về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy trên nguyên tắc có lợi cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng. Hội đồng xét xử xem xét và quyết định phù hợp.

[5] Ý kiến của người bào chữa cho rằng bị cáo chỉ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, không phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là không có căn cứ. Bị cáo phạm hai tội như Tòa án sơ thẩm đã tuyên là đúng pháp luật;

[6] Hội đồng xét xử khẳng định bị cáo đã phạm hai tội là tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Mua bán trái phép chất ma túy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Trần Quốc A về hai tội là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về phần hình phạt: Hội đồng xét xử giữ nguyên phần hình phạt đối với tội Mua bán trái phép chất ma túy; xem xét giảm một phần hình phạt đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật vì có tình tiết mới có lợi cho bị cáo.

[7] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét và có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quốc A. Giữ nguyên phần hình phạt đối với tội Mua bán trái phép chất ma túy tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2025/HS-ST ngày 14/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận một phần đơn kháng cáo của bị cáo Trần Quốc A. Sửa quyết định Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2025/HS-ST ngày 14/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng, giảm hình phạt đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

3. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Quốc A **07** năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Quốc A **02** năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Trần Quốc A phải chấp hành hình phạt chung cả hai tội là **09** năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/11/2024.

4. Về án phí: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Quốc A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Trả lại cho bị cáo số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0002659 ngày 11/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

5. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- TAND huyện Quảng Hòa;
- VKSND huyện Quảng Hòa;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh Cao Bằng;
- Chi cục THADS huyện Quảng Hòa;
- Phòng TT, KTNV và THA;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án,
- Lưu tòa Hình sự;
- Lưu tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Thụ